

Đông Anh, ngày 21 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM 2023

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Năm 2022, là năm nền kinh tế thế giới và Việt Nam dần phục hồi sau những ảnh hưởng từ đại dịch Covid-19, kế hoạch sản xuất kinh doanh có xu hướng tích cực hơn, tạo tâm lý an tâm, phấn khởi, CBCNV yên tâm công tác. Trước tình hình đó, Ban điều hành Công ty cùng với các tổ chức đoàn thể đã tập trung lãnh chỉ đạo thực hiện các biện pháp quản lý sản xuất, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí, điều chỉnh kế hoạch, nguồn nhân lực linh hoạt, phù hợp.

1- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Những tháng đầu năm, Công ty phải gồng mình chống đỡ những ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Tỷ lệ CBCNV mắc covid-19 tăng nhanh, khiến Công ty rơi vào tình trạng thiếu hụt lao động trầm trọng. Những tháng cuối năm, kế hoạch sản xuất lại tăng cao đột biến, vượt quá năng lực sản xuất của Công ty, nhiều bộ phận sản xuất bị quá tải.

- Ảnh hưởng của chiến tranh Nga – Ukraine, khiến giá cả vật tư, nguyên liệu vật liệu đầu vào liên tục tăng và khan hiếm.

- Thời điểm các tháng cuối quý 2, do cuộc khủng hoảng chip IC toàn cầu, các khách hàng không đủ chip điều khiển xe tay ga để lắp ráp, kế hoạch sản xuất giảm đột biến, ảnh hưởng không nhỏ đến doanh thu, thu nhập, tâm lý của người lao động.

- Những tháng cuối năm các sản phẩm ô tô bắt đầu đi vào sản xuất loạt, Công ty đã bố trí được riêng nhà xưởng chuyên sản xuất các sản phẩm ô tô, dự kiến nhà xưởng này là khu vực sản xuất kiểu mẫu, với việc layout mặt bằng, bố trí dây chuyền sản xuất khoa học, hiệu quả, tăng năng suất, chất lượng sản phẩm.

2- KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH:

- Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	So với kế hoạch 2022 (%)	So với năm 2021 (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.423	127	132,7
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	34,6	432,5	3.146
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	26,8	418,7	6.700
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	28,2	134	135,6
5	Thu nhập bình quân người/tháng	Triệu đồng	11	104,7	104,7
6	Số lao động	Người	1.355	101,5	100,6

Về thực hiện các mục tiêu KPI: có 98/135 chỉ tiêu có kết quả thực hiện đạt mục tiêu đề ra.

2.1- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và chế tạo, quản lý thiết bị

Năm 2022, tổng giá trị đầu tư máy móc, thiết bị là 32,98 tỷ (bằng 95% kế hoạch năm 2022), chủ yếu là thiết bị mới, tập trung theo hướng tự động hóa và tăng năng lực sản xuất. Các hạng mục đang trong quá trình đầu tư: Dây truyền mạ Crom, dự án xưởng công nghệ cao; Một số dự án đầu tư xây dựng cơ bản chưa thực hiện do yếu tố khách quan: cải tạo phòng họp tầng 2 nhà văn phòng, nhà truyền thống, vườn hoa trung tâm, san lấp mặt bằng, đường thoát nước phía trước Công ty.

Trong năm, Công ty cũng rất chú trọng công tác trung tu, duy tu, bảo dưỡng các thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất tăng cao của các tháng cuối năm: Trung tu 272 thiết bị (tăng 0,3% so với 2021), bảo dưỡng được 2.129 thiết bị (tăng 65,4% so với năm 2021), cải tạo được 47 thiết bị (bằng so với năm 2021), tự chế tạo 09 thiết bị (bằng so với năm 2021).

2.2- Công tác kế hoạch - điều hành sản xuất:

Trong 3 tháng đầu năm, số lượng CBCNV Công ty mắc Covid-19 liên tục tăng gây thiếu lao động cục bộ tại một số vị trí. Để đảm bảo sản xuất Ban điều hành chủ động xây dựng các phương án ứng phó để giảm thiểu tối đa ảnh hưởng tới SXKD.

Cuối quý 2/2022, khách hàng cắt giảm đơn hàng và tăng nhiều vào các tháng cuối năm gây mất cân bằng sản xuất cục bộ, một số bị trí sản xuất bị quá năng lực. Ban điều hành đã chỉ đạo chủ động đẩy sản xuất trước các sản phẩm quá năng lực vào các tháng đơn hàng thấp, để tăng dự trữ cho các tháng cao cuối năm, qua đó đã tháo gỡ được vướng mắc, đảm bảo giao hàng cho khách hàng.

2.3- Công tác chế thử sản phẩm và đưa vào sản xuất loạt:

Trong năm 2022, đã triển khai chế thử 158 cụm sản phẩm (giảm 18% so với năm 2021), đưa vào sản xuất loạt 105 sản phẩm (tương đương so với năm 2021). Sản phẩm chế thử chủ yếu hướng đến thị trường xuất khẩu và sản phẩm ô tô. Đặc biệt, số lượng sản phẩm ô tô chế thử tăng nhiều (36 cụm sản phẩm, tăng 176% so với 2021).

Đối với các sản phẩm ngoài xe máy, Công ty chế thử thành công 67 sản phẩm. Doanh thu sản phẩm ngoài xe máy đạt 51 tỷ đồng tăng 7,8% so với năm 2021.

2.4- Công tác sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, công nghệ:

Năm 2022, số sáng kiến đạt 217 sáng kiến tăng 3,3% so với 2021. Giá trị làm lợi từ sáng kiến đạt 2,8 tỷ đồng, tăng 156% so với mục tiêu năm 2022, giúp tiết kiệm vật tư, tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất kinh doanh.

Các dự án và sáng kiến trong năm đã mang lại hiệu quả rõ rệt, tiết kiệm chi phí cho Công ty hơn 390 triệu đồng...

2.5- Công tác quản lý chất lượng sản phẩm:

Năm 2022, công tác chất lượng sản phẩm của Công ty tốt hơn so với năm 2021. Tỷ lệ sai hỏng theo số lượng toàn công ty năm 2022: 0,1971% giảm 12,79% so với mục tiêu và giảm 13,67% so với năm 2022.

2.6- Công tác quản lý tài chính:

Năm 2022 là một năm tiếp tục khó khăn do vẫn còn ảnh hưởng của dịch Covid-19 và chiến tranh giữa Nga – Ukraine dẫn đến việc tăng giá của nguyên, nhiên vật liệu, chi phí vận chuyển và đặc biệt là chi phí lãi vay tăng 40% so với năm trước.

Tuy nhiên, với sự nỗ lực của HĐQT, Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV Công ty trong công tác sáng kiến, tiết kiệm chi phí nên doanh thu và lợi nhuận năm 2022

của Công ty vẫn giữ được sự tăng trưởng, thu nhập của CBCNV ổn định và có tăng hơn so với các năm trước.

2.7- Công tác Lao động - Tiền lương - Chế độ chính sách cho người lao động

Đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng rất lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và thu nhập của CBCNV. Tuy nhiên, Công ty đã cố gắng đảm bảo việc làm cho hơn 1.300 CBCNV với mức thu nhập bình quân 11 triệu đồng/người/tháng; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, chế độ chính sách, phúc lợi đối với người lao động, đóng bảo hiểm xã hội cho 100% CBCNV. Duy trì thực hiện các chế độ: tham quan, nghỉ mát, quà sinh nhật, thăm hỏi ốm đau, trợ cấp đột xuất...

Linh hoạt trong việc bố trí thời gian lao động theo kế hoạch sản xuất hàng tháng, chủ động cân đối lao động giữa các đơn vị thừa năng lực hỗ trợ các đơn vị thiếu năng lực. Đồng thời, khuyến khích, động viên CBCNV tăng ca, thêm giờ để đảm bảo sản xuất và giao hàng.

2.8- Công tác An toàn lao động, 5S - Đời sống - Phong trào:

Công tác 5S được đẩy mạnh, đặc biệt là ý thức thực hiện 5S trong CBCNV được nâng cao. Hoạt động 5S có nhiều chuyển biến tích cực. Trong năm, Công ty đã tiêu chuẩn hóa 5S đối với 100% các vị trí làm việc. CBCNV đã ý thức rõ rệt về công tác 5S, công tác nâng cao chất lượng sản phẩm mình làm ra.

Năm 2022, công tác An toàn lao động thực hiện tốt hơn so với năm 2021. Tuy nhiên, toàn Công ty vẫn xảy ra 2 vụ TNLD trên thiết bị máy đột dập.

Trong năm, đã động viên, khen thưởng kịp thời cho 16 lượt tập thể; 4.135 lượt cá nhân có thành tích trong công tác với tổng số tiền 980 triệu đồng.

Bên cạnh đó, Công ty luôn quan tâm tới các hoạt động từ thiện: Hỗ trợ Công đoàn ngành Công thương Hà Nội tặng các phần quà, suất quà, vé xe cho người lao động nghèo về quê ăn tết. Tặng quà các gia đình chính sách, thanh niên xung phong, các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn xã Xuân Nộn, tặng quà các em học sinh nghèo tại Lào cai.

PHẦN THỨ HAI: MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM 2023

1- MỘT SỐ DỰ BÁO CHO NĂM 2023:

1.1- Thuận lợi:

- Năm 2023 dự kiến các sản phẩm được khách hàng xem xét, phê duyệt đưa vào sản xuất loạt, khả năng tăng trưởng về doanh thu ngoài xe máy cao, mở ra cơ hội việc làm cho người lao động, tăng doanh thu cho công ty.

- Chất lượng máy móc thiết bị được đầu tư theo hướng tiên tiến hiện đại. Nhà xưởng, cơ sở hạ tầng được đầu tư mới tạo điều kiện thuận lợi nhất cho sản xuất.

1.2- Khó khăn:

- Đơn hàng của khách hàng thay đổi liên tục do nhu cầu xuất khẩu, dẫn tới khó khăn trong việc chuẩn bị vật tư sản xuất.

- Chi phí đầu tư máy móc, thiết bị sẽ tăng khi Công ty dần thay thế một loạt các thiết bị quan trọng sau gần 20 năm khai thác để đảm bảo yêu cầu của sản xuất.

- Số sản phẩm ô tô đưa vào chế thử cũng như sản xuất loạt nhiều, yêu cầu chất lượng cao trong khi năng lực của Công ty chưa thực sự đáp ứng yêu cầu..

- Áp lực giảm giá bán theo lộ trình của khách hàng trong khi giá cả vật tư có nhiều biến động.

2- KẾ HOẠCH NĂM 2023:

Trước diễn biến khó lường về an ninh, chính trị trên thế giới, giá cả vật tư, nguyên, nhiên vật liệu tiếp tục có nhiều biến động, điều này sẽ là trở ngại cho sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban điều hành thống nhất đề ra các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	% kế hoạch 2023/ thực hiện 2022
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.410	99
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	35	101
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	28	104
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	27	96
5	Thu nhập BQ/người/tháng	Triệu đồng	11	100
6	Số lao động	Người	1.355	100

- Năm 2023 Công ty lựa chọn chủ đề: “**Thay đổi để tồn tại và phát triển bền vững**” với mong muốn toàn thể CBCNV thay đổi trên mọi phương diện, sẵn sàng nắm bắt cơ hội để phát triển sản xuất và kinh doanh; duy trì việc làm và thu nhập cho người lao động; tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

- Mục tiêu KPI đối với một số chỉ tiêu quan trọng như sau:

- + Năng suất lao động: tăng 5% so với 2022.
- + Tốc độ tăng trưởng sản phẩm ngoài xe máy: tăng 19% so với 2022.
- + Tỉ lệ sai hỏng sản phẩm: giảm 3% so với 2022.

Năm 2023 Công ty chính thức triển khai chương trình dài hạn “**Tinh gọn sản xuất và chuyển đổi số**” để tiết kiệm chi phí, tăng sức cạnh tranh, thu hút được khách hàng và phát triển bền vững. Trước mắt Công ty thực hiện tinh gọn sản xuất, số hóa toàn bộ dữ liệu sản xuất; áp dụng công nghệ vào điều hành sản xuất của Công ty; giám sát và kiểm soát được tức thời các thông số, chỉ số sản xuất của Công ty từ xa thông qua hệ thống điện tử liên quan; giảm chi phí lao động trực tiếp, lao động gián tiếp so với hiện tại.

2.1- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và sửa chữa, chế tạo thiết bị, các dự án:

Tổng giá trị đầu tư năm 2023 là 23,28 tỉ, trong đó đầu tư máy móc, thiết bị: 21,4 tỷ đồng, đầu tư xây dựng cơ bản: 1,88 tỷ đồng. Cụ thể:

- Đầu tư cho các thiết bị nâng cao năng lực sản xuất các sản phẩm quan trọng: các máy dập 10T, 20T, 80T, máy khoan, máy phay, máy CNC, máy siêu âm các sản phẩm dạng dập nóng...

- Đầu tư các thiết bị tạo cơ hội cho sản xuất kinh doanh những năm tiếp theo của Công ty, dự án trục rod, dự án nhà xưởng công nghệ cao.

- Đầu tư xây dựng cơ bản như: cải tạo các nhà xưởng cũ, xuống cấp, hệ thống cống thoát nước ra khu vực đường phía trước Công ty.

- Áp dụng công nghệ số để quản lý các điều kiện vận hành thiết bị, giám sát quy trình công nghệ, không ảnh hưởng tới sản xuất. Tiêu chuẩn hóa thông số thiết bị, phụ tùng, đồ gá, dụng cụ hỗ trợ... đảm bảo kết hiệu quả trong sản xuất theo line.

2.2- Công tác điều hành sản xuất - kỹ thuật công nghệ:

Trong năm 2023 Công ty tiếp tục đảm bảo 100% sản phẩm mới đưa vào sản xuất loạt được lập tiến độ chi tiết ngày.

Rà soát cải tiến công nghệ các sản phẩm còn vướng mắc chất lượng như các sản phẩm đang tạm chấp nhận giao hàng, các sản phẩm có nhiều công đoạn phát sinh (kiểm chọn, xử lý...) để bỏ bớt nguyên công.

Tích cực triển khai các cải tiến tiết kiệm chi phí, tiết kiệm vật tư...

Tiếp tục thực hiện dự án “Nâng cao năng lực kiểm soát kế hoạch sản xuất theo ngày, giờ” nhằm áp dụng công nghệ vào thực tế sản xuất thông qua dự án “Triển khai phần mềm lập và kiểm soát kế hoạch sản xuất” giảm thiểu sự bị động của con người trong công tác lập và kiểm soát tiến độ, đảm bảo không có hàng giao chậm, giao thiếu, dự án “Trục rod” và dự án “Tiết kiệm chi phí điện thông qua hiệu quả sử dụng điện ba giá” nhằm tiết kiệm chi phí điện và nâng cao hiệu quả sử dụng thiết bị; dự án “Chương trình chuyển đổi số” nhằm đáp ứng xu hướng phát triển chung của các doanh nghiệp thời đại công nghiệp 4.0.

Kịp thời xử lý các trường hợp thiếu, chậm vật tư do nhà cung cấp không đáp ứng kịp; các đơn hàng thay đổi thường xuyên.

2.3- Công tác chế thử sản phẩm:

Năm 2023 dự kiến chế thử trên 110 cụm sản phẩm mới, phấn đấu 100% số sản phẩm chế thử đạt chất lượng để đưa vào sản xuất loạt.

2.4- Công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật:

Mục tiêu năm 2023: có trên 223 sáng kiến (tăng 3% so với năm 2022) với giá trị làm lợi đạt ≥ 1,1 tỷ đồng, tập trung cải tiến các sản phẩm có sai hỏng lớn, các sản phẩm đang vướng mắc về chất lượng, các hạng mục công việc có chi phí giá trị lớn để giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.

2.5- Công tác chất lượng sản phẩm:

- Triển khai thực hiện kế hoạch áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ngành ô tô theo tiêu chuẩn IATF 16949.

- Củng cố hoạt động “Công nhân chất lượng”, “Tổ chất lượng”.

- Phấn đấu thực hiện đạt các mục tiêu về chất lượng: Giảm tỷ lệ sai hỏng sản phẩm theo số lượng toàn công ty năm 2023 ≤ 0,1971% (Giảm 3% so với thực hiện năm 2022).

- Tập trung kiểm soát chất lượng nhóm sản phẩm lắp trong động cơ, nhóm sản phẩm ghép cụm và kiểm soát chất lượng tại các công đoạn đặc biệt: Hàn, Nhiệt luyện, Mạ, Đúc...

- Tiếp tục duy trì công tác công tác thanh tra hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chí thanh tra, thanh tra theo chủ đề, cải tiến công tác kiểm soát chất lượng trên các công đoạn sản xuất và kiểm tra sản phẩm trước khi giao hàng.

- Phối hợp các đơn vị kiểm soát và theo dõi các chỉ tiêu KPI chất lượng: Giảm lỗi đèn bù sản phẩm NG khách hàng khiếu nại; Giảm lỗi vi phạm thanh tra chất lượng; Giảm lỗi chậm đối sách và lỗi đối sách không có nguyên nhân gốc,...

2.6- Công tác tài chính

Năm 2023, do tình hình chiến sự giữa Nga – Ukraine chưa có dấu hiệu chấm dứt nên được nhận định vẫn là 1 năm khó khăn cho hoạt động SXKD của Công ty. Giá vật tư, lãi suất vẫn là 2 yếu tố chủ yếu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất của Công ty. Để khắc phục tình hình khó khăn nêu trên, về công tác tài chính, Công ty đưa ra các giải pháp chủ yếu, cụ thể như sau:

- Thực hiện tăng vốn điều lệ đúng tiến độ, góp phần bổ sung vốn sớm nhất đưa vào phục vụ SXKD góp phần giảm chi phí lãi vay.

- Tìm nguồn vay vốn trung, dài hạn phục vụ đầu tư nâng cao năng lực sản xuất từ phía ngân hàng.

- Tận dụng sự hỗ trợ của nhà nước từ các chính sách ưu đãi về thuế, tiền thuê đất... (đang có chính sách tiếp tục hỗ trợ tiền thuê đất của chính phủ cho năm 2023).

- Thực hiện cải tiến, phối hợp với Công ty trong chương trình chuyển đổi số nhằm hợp lý hóa thao tác, giảm chi phí quản lý, nâng cao hiệu quả SXKD.

- Hạn chế thấp nhất các khoản mục đầu tư ngoài kế hoạch.

2.7- Công tác Tổ chức Lao động - Tiền lương - Đào tạo nguồn nhân lực

Cố gắng đảm bảo việc làm và ổn định thu nhập cho CBCNV trong điều kiện tuyển dụng lao động khó khăn. Thực hiện đầy đủ các chế độ và cải tiến công tác nâng bậc, nâng lương đối với CBCNV.

Sửa đổi các quy chế lương, hưởng lương theo chức danh công việc.

Dự kiến năm 2023 tổng số lượt người được đào tạo là trên ≥ 170.000 lượt CBCNV, trong đó tập trung đào tạo đội ngũ cán bộ, nhân viên về chuyển đổi số, từng bước số hóa các công cụ lao động, đáp ứng tốt hơn yêu cầu của SXKD trong tình hình mới. Ngoài ra, cũng ưu tiên đào tạo nâng cao kỹ năng, tay nghề, an toàn khi vận hành thiết bị cho CBCNV đặc biệt là những lao động mới tuyển dụng, những lao động làm việc trong điều kiện nặng nhọc, nguy hiểm.

2.8- Công tác An toàn lao động - Đời sống - Phong trào:

Xây dựng và thực hiện các biện pháp nhằm giảm thiểu số vụ tai nạn lao động, tạo điều kiện yên tâm công tác cho công nhân đột dập.

Nghiên cứu, cải tiến, thay đổi chủng loại một số loại bảo hộ lao động để phù hợp với điều kiện làm việc của CBCNV; đảm bảo các quyền lợi, đời sống của CBCNV, đặc biệt là những CBCNV có hoàn cảnh khó khăn.

Duy trì những thành tích đã đạt được trong việc thực hiện 5S, đặc biệt trong vệ sinh, bảo dưỡng thiết bị, đẩy mạnh công tác an toàn phòng chống cháy nổ.

Năm 2022 đi qua với vô vàn khó khăn và thách thức, tuy nhiên với sự đồng lòng, quyết tâm và cố gắng phấn đấu toàn Công ty, chúng ta đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Năm 2023 được đánh ra là năm có nhiều khó khăn, thách thức, để hoàn thành các công tác, kế hoạch năm 2023, chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của HDQT, BKS, quý cổ đông và đặc biệt sự đoàn kết nỗ lực hơn nữa của toàn thể CBCNV.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M BAN ĐIỀU HÀNH

